Shinhan Securities

# SSV - SO SÁNH KHÁC BIỆT CƠ BẢN GIỮA HỆ THỐNG HIỆN TẠI VÀ HỆ THỐNG KRX

<table>
<tr><th>Nội dung</th><th>Hệ thống hiện tại</th><th>Hệ thống KRX</th></tr>
<tr><td>1. Ký hiệu của thị trường</td><td>- HOSE<br>- HNX<br>- UPCOM (Cổ phiếu đăng ký giao dịch)<br>- Thị trường C-BOND (Trái phiếu doanh nghiệp niêm yết)</td><td>- STO<br>- STX<br>- UPX (Cổ phiếu đăng ký giao dịch)<br>- HCX (Trái phiếu doanh nghiệp niêm yết)</td></tr>
<tr><td>2. Bảng giao dịch</td><td>Không chia bảng giao dịch</td><td>
<table>
<tr><th>Bảng</th><th>Tên bảng</th><th>Thời gian giao dịch</th><th>Sàn giao dịch</th></tr>
<tr><td>G1</td><td>Bảng chính</td><td>Sáng: 9h-11h30<br>Chiều: 13h-14h45</td><td>STO, STX, UPX, HCX</td></tr>
<tr><td>G3</td><td>Bảng giao dịch sau giờ</td><td>14h45-15h</td><td>STX (lệnh PLO)</td></tr>
<tr><td>G4</td><td>Bảng giao dịch lô lẻ</td><td>Sáng: 9h-11h30<br>Chiều: 13h-14h45</td><td>STO, STX, UPX</td></tr>
<tr><td>T1</td><td>Bảng giao dịch thỏa thuận trong giờ</td><td>Sáng: 9h-11h30<br>Chiều: 13h-14h45</td><td>STO, STX, UPX, HCX</td></tr>
<tr><td>T3</td><td>Bảng giao dịch thỏa thuận sau giờ</td><td>14h45-15h</td><td>STO, STX, HCX</td></tr>
<tr><td>T4</td><td>Bảng giao dịch thỏa thuận lô lẻ trong giờ</td><td>Sáng: 9h-11h30<br>Chiều: 13h-14h45</td><td>STO, STX, UPX</td></tr>
<tr><td>T6</td><td>Bảng giao dịch thỏa thuận lô lẻ sau giờ</td><td>14h45-15h</td><td>STO, STX</td></tr>
</table>
Note: Việc phân bảng không ảnh hưởng đến giao dịch online của KH
</td></tr>
<tr><td>3. Hiển thị bảng điện</td><td>Giá ATO/ATC hiển thị trên bảng điện tại các phiên khớp lệnh định kỳ</td><td>1. Lệnh ATO/ATC sẽ hiện thị tại 1 mức giá xác định như lệnh giới hạn theo nguyên tắc:<br>- Nếu chỉ còn dư mua/dư bán của lệnh ATO/ATC: giá hiển thị của lệnh ATO/ATC mua/bán sẽ là giá khớp dự kiến.<br>- Nếu còn dư mua/dư bán của lệnh giới hạn:<br>+ Giá hiển thị của lệnh ATO/ATC mua là giá mua cao nhất cộng thêm 1 đơn vị yết giá.</td></tr>
</table>

Shinhan Securities

| Nội dung | Hệ thống hiện tại | Hệ thống KRX |
|---|---|---|
| | | + Giá hiển thị của lệnh ATO/ATC **bán** là giá bán thấp nhất trừ thêm 1 đơn vị yết giá<br>2. Khối lượng hiển thị tương ứng 3 mức giá dư mua/bán tốt nhất **còn lại sau khi dự kiến khớp** của từng chứng khoán trong đợt khớp lệnh định kỳ |
| 4. Thứ tự ưu tiên lệnh | Trong phiên ATO/ATC, nếu đặt lệnh giá ATO/ATC, giá ATO/ATC sẽ được ưu tiên hơn các loại lệnh khác trong quá trình khớp lệnh . | Trong phiên ATO/ATC, nếu đặt giá ATO/ATC, khối lượng lệnh ATO/ATC vẫn tham gia vào quá trình xác định giá khớp lệnh nhưng không được ưu tiên hơn các lệnh khác.<br>Ví dụ: Phiên ATO:<br>- Khách hàng A đặt lệnh mua 100 AAA **giá trần** lúc **9h01**<br>- Khách hàng B đặt lệnh mua 200 AAA **giá ATO** lúc **9h02**<br>Theo nguyên tắc ưu tiên về giá và thời gian, lệnh của khách hàng A sẽ được ưu tiên hơn lệnh của khách hàng B |
| 5. Giao dịch thỏa thuận | - Lệnh bán phải đặt lệnh trước, bên mua xác nhận lệnh<br>- Được phép thực hiện sửa/hủy lệnh đã khớp<br>- Chỉ bên mua được hủy lệnh chưa khớp<br>- Lệnh thỏa thuận chưa khớp được duy trì đến hết giờ giao dịch (15h) | - Lệnh bán hoặc lệnh mua đều có thể đặt lệnh trước.<br>+ Không được hủy/sửa lệnh **đã khớp**<br>+ Cả bên mua và bên bán đều có thể hủy lệnh **chưa khớp**<br>- **Lệnh thỏa thuận đặt tại các bảng thỏa thuận trong giờ (T1/T4) không khớp sẽ được hệ thống SSV hủy tự động lúc 14h48. Nếu muốn thực hiện lại lệnh đã bị hủy tại bảng T1/ T4, khách hàng cần yêu cầu đặt lại lệnh trên bảng T3/T6.** |
| 6. Sửa lệnh | Có thể đồng thời sửa giá và khối lượng. | - Không thể đồng thời sửa giá và khối lượng. Chỉ có thể sửa 1 thông tin trong 1 lần sửa.<br>- Sửa trên khối lượng lệnh gốc<br>Ví dụ: lệnh mua 1000 AAA giá 11.000, kết quả: khớp 500 CP<br>Khách hàng muốn sửa thành lệnh: mua 400 STB giá 10.800<br>+ Hệ thống hiện tại: Sửa Mua 400 STB giá 10.800<br>+ Hệ thống KRX: KH phải thực hiện 2 lần sửa lệnh<br>Lần 1: sửa khối lượng: **Mua 900 STB** giá 11.000<br>Lần 2: sửa giá: Mua 900 STB **giá 10.800** |
| 7. Giao dịch của nhà đầu tư nước ngoài | - Current Room giảm ngay khi lệnh mua NĐTNN **được khớp.**<br>- Current Room tăng lên sau ngày thanh toán khi có lệnh bán NĐTNN được khớp. | - Current Room giảm ngay khi lệnh mua NĐTNN **được nhập** vào hệ thống.<br>- Current Room tăng lên sau ngày thanh toán khi có lệnh bán NĐTNN được khớp. |

Shinhan Securities

| Nội dung | Hệ thống hiện tại | Hệ thống KRX |
|---|---|---|
| 8. Giao dịch chứng khoán lô lẻ | - Khớp lệnh liên tục (loại lệnh LO)<br>- Khớp lệnh thỏa thuận | - Khớp lệnh định kỳ (loại lệnh LO)<br>- Khớp lệnh liên tục (loại lệnh LO)<br>- Khớp lệnh thỏa thuận |
| 9. Lệnh PLO | - Chỉ áp dụng cho sàn HNX.<br>- Thời gian giao dịch: 14h45 - 15h00<br>- Được khớp ngay khi nhập vào hệ thống nếu có lệnh đối ứng chờ sẵn<br>- Giao dịch theo giá đóng cửa.<br>- Không thể hủy/sửa lệnh. | - Chỉ áp dụng cho sàn STX (HNX).<br>- Thời gian giao dịch: 14h45 - 15h00<br>+ 14h45 - 14h55: khớp lệnh định kỳ: khớp lệnh lúc 14h55<br>+ 14h55 - 15h00: khớp lệnh liên tục (khớp khi có lệnh đối ứng)<br>- Giao dịch với giá khớp lệnh cuối cùng của phiên ATC.<br>- Không thể hủy/sửa lệnh.<br>- Mã chứng khoán không có giá khớp lệnh ở bảng chính (G1) thì không được phép đặt lệnh PLO |
| 10. Phiên PCA (Periodic Call Auction) | - Không có<br>- Không thể giao dịch CK bị tạm dừng giao dịch hoặc chỉ được giao dịch theo thời gian quy định của Sở giao dịch. | - Chỉ áp dụng tại sàn STO (HOSE).<br>- CK có trạng thái hạn chế giao dịch (RES) hoặc Kiểm soát và hạn chế giao dịch (C&R) chỉ được giao dịch trong phiên PCA (Periodic Call Auction Session).<br>- Loại lệnh: LO, không được giao dịch thỏa thuận và giao dịch lô lẻ<br>- Thời gian giao dịch: 09h00 - 14h45<br>+ ATO :09h00 - 09h15<br>+ PCA-1: 09h15 - 09h30<br>+ PCA-2: 09h30 - 09h45 ....<br>+ PCA-n: 14h15 - 14h30<br>+ ATC: 14h30 - 14h45<br>- Mỗi phiên PCA có hiệu lực 15p, sau 15p lại bắt đầu phiên PCA mới.<br>- Trong 10p đầu của phiên PCA có thể hủy/sửa lệnh, trong 5p cuối phiên không thể hủy/sửa lệnh. |
| 11.1 Ngừng giao dịch theo mã chứng khoán (Instrument halt) | Không đặt được lệnh với mã chứng khoán bị ngừng | Không đặt được lệnh với mã chứng khoán bị ngừng |
| 11.2 Gỡ ngừng giao dịch theo mã chứng khoán (Release Instrument halt) | Tiếp tục được đặt lệnh với mã chứng khoán trong phiên giao dịch gỡ ngừng | - Mã chứng khoán của các thị trường có phiên giao dịch định kỳ (STO, STX, HCX):<br>+ Chuyển giao dịch phiên định kỳ trong vòng 15 phút: chỉ được đặt lệnh LO, không được sửa/hủy lệnh |

| Nội dung | Hệ thống hiện tại | Hệ thống KRX |
|---|---|---|
| | | + Sau 15 phút định kỳ, mã chứng khoán được chuyển phiên giao dịch khớp lệnh liên tục: được đặt các loại lệnh LO/lệnh thị trường và được sửa/hủy lệnh<br>- Mã chứng khoán của thị trường không có phiên giao dịch định kỳ (sàn UPX): vào phiên liên tục: đặt lệnh LO và được hủy/sửa |
| 12.1 Ngừng giao dịch toàn thị trường (Market halt) | Không đặt được lệnh với toàn bộ các mã chứng khoán của thị trường bị ngừng giao dịch | Không đặt được lệnh với toàn bộ các mã chứng khoán của thị trường bị ngừng giao dịch |
| 12.2 Gỡ ngừng giao dịch toàn thị trường (Release Market halt) | Tiếp tục được đặt lệnh với tính chất của phiên giao dịch gỡ ngừng | - Thị trường có phiên giao dịch định kỳ (STO, STX, HCX):<br>+ Chuyển giao dịch phiên định kỳ trong vòng 15 phút: chỉ được đặt lệnh LO, không được sửa/hủy lệnh<br>+ Sau 15 phút định kỳ, mã chứng khoán được chuyển phiên giao dịch khớp lệnh liên tục: được đặt các loại lệnh LO/lệnh thị trường và được sửa/hủy lệnh<br>- Thị trường ko có phiên định kỳ (sàn UPX): vào phiên liên tục: đặt lệnh LO và được hủy/sửa |